

Bản án số: 15/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 15 - 8 - 2025

V/v “*Tranh chấp xác nhận cha cho con*”

**NHÂN DANH QUỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐÀ NẴNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thuận

Bà Lê Thị Nhó

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Khánh Vi - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 3 – Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Bà Ngô Thị Thanh Thuận - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 176/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2025 về việc “*Tranh chấp xác định cha cho con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 176/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 176/2025/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Số D L, phường T, thành phố Đà Nẵng. (Có mặt)

- Bị đơn: Ông Huỳnh Xuân Tuấn A, sinh năm 1980

Nơi cư trú: Số D L, phường T, thành phố Đà Nẵng. (Có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Võ Lâm Huyết V, sinh năm 1979

Nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận, nay là xã C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 21 tháng 4 năm 2025; lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn bà Nguyễn Thị N trình bày:*

Tôi và ông Võ Lâm Huyết V kết hôn vào năm 2006, đến năm 2020 tôi và ông V sống ly thân, tình cảm vợ chồng không còn, tôi từ quê ra Đà Nẵng làm ăn sinh sống. Đến năm 2022 tôi có quen biết và sống chung như vợ chồng với ông Huỳnh Xuân Tuấn A và có sinh một bé trai vào ngày 14/5/2023, dự định đặt tên là Huỳnh Hải Đ. Tôi sinh bé trai đang trong thời kỳ hôn nhân hợp pháp với ông Võ Lâm Huyết V nhưng thực chất bé trai là con chung của tôi với ông Huỳnh Xuân Tuấn A. Năm 2023 tôi và ông V đã ly hôn thể hiện tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 16/2023 ngày 28/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận. Ngày 13/12/2024 tôi và ông A đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, quận T, TP Đà Nẵng, nay là Phường Thanh K, TP Đà Nẵng. Bé T do tôi sinh ngày 14/5/2023 chưa có giấy khai sinh, quá trình giải quyết vụ án tôi đã yêu cầu Tòa án Trưng cầu giám định ADN. Tại bản Kết luận giám định ngày 06/6/2025 của Viện sinh học phân tử L đã kết luận ông Huỳnh Xuân Tuấn A và bé trai sinh ngày 14/5/2023 dự kiến đặt tên Huỳnh Hải Đ có quan hệ huyết thống Cha con.

Do đó, tôi đề nghị Tòa án tuyên bố bé trai do tôi sinh vào ngày 14/5/2023 tại Bệnh viện P2 là con của tôi Nguyễn Thị N và cha là ông Huỳnh Xuân Tuấn A.

**Tại bản tự khai; quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án và tại phiên tòa bị đơn ông Huỳnh Xuân Tuấn A trình bày:*

Tôi xác nhận trong thời gian bà Nguyễn Thị N đang có hôn nhân hợp pháp với ông Võ Lâm Huyết V thì giữa tôi và bà N có quan hệ tình cảm, và bà N có sinh một bé trai vào ngày 14/5/2023, tôi xác nhận bé trai do bà N sinh ngày 14/5/2023 tại Bệnh viện P2 là con chung giữa tôi và bà N. Vào năm 2023 bà N và ông V đã ly hôn vào 2023, đến ngày 13/12/2024 tôi và bà N đã đăng ký kết hôn và muốn làm giấy khai sinh cho bé trai nói trên.

Tại bản Kết luận giám định ngày 06/6/2025 của Viện sinh học phân tử L đã kết luận tôi Huỳnh Xuân Tuấn A và bé trai dự kiến đặt tên Huỳnh Hải Đ có quan hệ huyết thống Cha con.

Nay, bà N khởi kiện đề nghị Tòa án công nhận tôi là cha đẻ của bé trai do bà N sinh ra vào ngày 14/5/2023 theo Giấy chứng sinh số 03497 quyển số 05/2023 của Bệnh viện P2 tôi thống nhất và đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

* Quá trình giải quyết vụ án người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Võ Lâm Huyết V trình bày:

Năm 2020, tôi (Võ Lâm Huyết V) và bà Nguyễn Thị N sống ly thân, tình cảm vợ chồng không còn yêu thương, quan tâm nhau nữa. Sau đó bà N rời quê đến Đà Nẵng sinh sống làm ăn. Ngày 14/05/2023, bà N sinh con trai dự kiến đặt tên Huỳnh Hải Đ. Ngày 28/11/2023, tôi và bà Nguyễn Thị N1 được Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận cho ly hôn, thể hiện tại "Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án " số 16/2023. Tôi xác nhận bé trai do bà N1 sinh ngày 14/5/2023 trong thời gian đã ly thân với tôi nên bé trai này không phải con ruột của tôi.

Nay, bà N1 khởi kiện yêu cầu xác nhận bé trai do bà N1 sinh ngày 14/5/2023 là con chung của bà N1 và ông Huỳnh Xuân Tuấn A thì tôi thống nhất và không có ý kiến gì.

** Phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa:*

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng trình tự quy định của pháp luật. Đối với các đương sự: Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Võ Lâm Huyết V đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật.

Về nội dung: Xét yêu cầu công nhận bé trai do bà Nguyễn Thị N sinh vào ngày 14/5/2023 theo Giấy chứng sinh số 03497 quyển số 05/2023 tại Bệnh viện P2 là con đẻ của bà Nguyễn Thị N và ông Huỳnh Xuân Tuấn A là có cơ sở bởi lẽ: Quá trình giải quyết vụ án, bà N, ông A, ông V đều thừa nhận bé trai do bà N sinh vào ngày 14/5/2023 là con đẻ của bà N và ông A. Đồng thời tại Bản Kết luận giám định ngày 06/6/2025 của Viện sinh học phân tử L đã kết luận tôi Huỳnh Xuân Tuấn A và cháu trai dự kiến đặt tên Huỳnh Hải Đ có quan hệ huyết thống Cha con. Do vậy, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 89 Luật hôn nhân và gia đình đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị N, công nhận ông Huỳnh Xuân Tuấn A là cha đẻ của bé trai nêu trên. Án phí: đương sự không phải chịu án phí theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị quyết 01/2024/NQ_HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa HĐXX nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Lâm Huyết V vắng mặt, nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do vậy, Tòa án căn cứ vào Khoản 2 Điều 227 xét xử vắng mặt ông Võ lâm Huyết V.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn ông Huỳnh Xuân Tuấn A có địa chỉ nơi cư trú tại số D L, phường T, thành phố Đà Nẵng nay là phường T, thành phố Đà Nẵng. Nguyên đơn bà Nguyễn Thị N khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định ông Huỳnh Xuân Tuấn A là cha đẻ của bé trai dự kiến đặt tên Huỳnh Hải Đ do bà Nguyễn Thị N sinh vào ngày 14/5/2023 theo Giấy chứng sinh số 03497 quyển số 05/2023, của Bệnh viện P2 là con đẻ của bà Nguyễn Thị N và ông Huỳnh Xuân Tuấn A là tranh chấp về hôn nhân gia đình được quy định tại Khoản 4 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ theo quy định tại các Điều 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tại thời điểm thụ lý vụ án ngày 07/5/2025 thì tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Đến thời điểm hiện nay, căn cứ vào mục 6.55 Phụ lục tên gọi và phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân khu vực; kế thừa quyền và nghĩa vụ trách nhiệm của Tòa án nhân dân khu vực của Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và khoản 1 Điều 6 Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của Tòa án nhân dân thì Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng tiếp tục giải quyết vụ án nêu trên.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Bé trai do bà N sinh vào ngày 14/5/2023, dự định đặt tên là Huỳnh Hải Đ theo Giấy chứng sinh số 03497 quyển số 05/2023 của Bệnh viện P2 được sinh ra trong thời gian bà N đang tồn tại quan hệ hôn nhân với ông Võ Lâm Huyết V nên được xác định là con chung của bà Nguyễn Thị N và ông Võ Lâm Huyết V. Tuy nhiên, bà N trình bày bé trai do bà N sinh vào ngày 14/5/2023 không phải là con ruột của bà và ông V mà là con ruột của bà và ông A, do thời điểm này bà và ông V đã sống ly thân, trong thời gian sống ly thân thì bà có quan hệ tình cảm với ông A và sinh ra được một bé trai vào ngày 14/5/2023 tại Bệnh viện phụ sản nhi thành phố P2. Nay, để làm giấy khai sinh cho bé trai do bà N sinh vào ngày 14/5/2023, bà đề nghị Tòa án công nhận ông Huỳnh Xuân Tuấn A là cha đẻ của bé trai do bà

sinh ra vào ngày 14/5/2023 theo Giấy chứng sinh số 03497 quyển số 05/2023 của Bệnh viện P2.

[2.2] Bà N và ông V đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 16/2023 ngày 28/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận. Ngày 13/12/2024, bà Nguyễn Thị N kết hôn với ông Huỳnh Xuân Tuấn A theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số: 74/TLKH-BS của UBND phường T, quận T, TP Đà Nẵng nay là phường T, Đà Nẵng cấp.

[2.3] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị N, HĐXX thấy: Bà N sinh bé trai dự định đặt tên Huỳnh Hải Đ vào ngày 14/5/2023, thể hiện tại Giấy chứng sinh số 03497 quyển số 05/2023 của Bệnh viện P2 được sinh ra trong thời gian bà N đang tồn tại quan hệ hôn nhân với ông Võ Lâm Huyết V nên được xác định là con chung của bà Nguyễn Thị N và ông Võ Lâm Huyết V nhưng quá trình giải quyết vụ án, bà Nguyễn Thị N đã đề nghị Tòa án tiến hành giám định kết quả ADN về huyết thống giữa bé trai theo giấy chứng sinh như nêu trên với bà và ông A. Theo Kết luận giám định ngày 06/6/2025 của Viện sinh học phân tử L đã kết luận: ông Huỳnh Xuân Tuấn A và bé trai dự kiến đặt tên Huỳnh Hải Đ sinh ngày 14/5/2023 có quan hệ huyết thống Cha con.

Bị đơn ông Huỳnh Xuân Tuấn A đồng ý với kết luận giám định và ông A cũng thừa nhận bé trai dự kiến đặt tên Huỳnh Hải Đ do bà N sinh ngày 14/5/2023 là con đẻ của ông với bà N; chồng cũ bà N là ông Võ Lâm Huyết V cũng có ý kiến xác nhận bé trai do bà N sinh ngày 14/5/2023 không phải con của ông với bà N.

Xét thấy, Căn cứ quy định tại Điều 68 của Luật hôn nhân và gia đình quy định: “Con sinh ra không phụ thuộc vào tình trạng hôn nhân của cha mẹ đều có quyền và nghĩa vụ như nhau đối với cha mẹ của mình được quy định tại Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam”. Việc bà Nguyễn Thị N khởi kiện yêu cầu Tòa án công nhận bé trai do bà Nguyễn Thị N sinh vào ngày 14/5/2023 theo Giấy chứng sinh số 03497 quyển số 05/2023 của Bệnh viện P2 là con đẻ của ông Huỳnh Xuân Tuấn A là yêu cầu chính đáng để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cháu, giúp cháu cảm nhận được tình cảm của cả cha và mẹ sinh thành; đảm bảo các quyền lợi khác của cháu sau này nên yêu cầu công nhận cha cho con của bà Nguyễn Thị N được pháp luật bảo vệ, công nhận. Như đã nhận định nêu trên, tại bản Kết luận giám định ngày 06/6/2025 của Viện sinh học phân tử L đã kết luận ông Huỳnh Xuân Tuấn A và bé trai dự kiến đặt tên Huỳnh Hải Đ do bà N sinh vào ngày 14/5/2023 có quan hệ huyết thống Cha con, điều này chứng tỏ bé trai do bà N sinh ngày 14/5/2023 không phải con của ông Võ Lâm Huyết V và có cơ sở khẳng định bé trai do bà N

sinh vào ngày 14/5/2025 là con đẻ của bà Nguyễn Thị N và ông Huỳnh Xuân Tuấn A. Do vậy, yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị N là có căn cứ, phù hợp với Điều 88, 89 của Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam nên được HĐXX chấp nhận.

[3] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Đối với tranh chấp xác nhận cha cho con chưa thành niên thì đương sự không phải chịu án phí theo quy định.

[4] Chi phí giám định 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) bà Nguyễn Thị N tự nguyện chịu (bà N đã nộp và đã chi xong).

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: - Điều 147, 161 Khoản 2 Điều 227, Điều 266 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 68, 88, 89 Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

- Khoản 1 Điều 6 Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị N về việc yêu cầu xác nhận cha cho con đối với ông Huỳnh Xuân Tuấn A.

1. Tuyên bố bé trai do bà Nguyễn Thị N sinh vào ngày 14/5/2023 thể hiện tại Giấy chứng sinh số 03497 quyển số 05/2023 ngày 14/5/2023 của Bệnh viện P2 là con đẻ của bà Nguyễn Thị N và ông Huỳnh Xuân Tuấn A.

Ông Huỳnh Xuân Tuấn A có quyền và nghĩa vụ đối với bé trai (dự kiến đặt tên Huỳnh Hải Đ) do bà Nguyễn Thị N sinh vào ngày 14/5/2023, Giấy chứng sinh

số 03497 quyền số 05/2023 ngày 14/5/2023 của Bệnh viện P2 theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam.

2. Về án phí: Án phí xác nhận cha cho con chưa thành niên thì đương sự không phải chịu theo quy định.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền tạm ứng án phí: 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0006401 ngày 05/5/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê thành phố Đà Nẵng nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Đà Nẵng.

3. Chi phí giám định 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) bà Nguyễn Thị N tự nguyện chịu (bà N đã nộp và đã chi xong).

4. Nguyên đơn; bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 3 - Đà Nẵng;
- Phòng THA DS khu vực 3- Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị B

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Trình

Mai Văn Du

Nguyễn Thị Thanh Nga

Nơi nhận:

- VKSND Q. Cẩm Lệ;
- CCTHADS Q.C;
- Dương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Văn Nhớ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Trình

Nguyễn Tấn Thức

Phùng Văn Nhớ

Nơi nhận:

- VKSND Q. Cẩm Lệ;
- CCTHADS Q.C;
- Dương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Văn Nhớ

Nơi nhận:

- VKSND Q. Cẩm Lệ;
- CCTHADS Q.C;
- Dương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Văn N3

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

*Các Điều 56, 58, 59, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân gia đình;
Khoản 2 Điều 227, các Điều 147, 227, .266, 267 và 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;*

- Áp dụng điều 6 và điều 27 của Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của ủy ban thường vụ Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Chấp nhận đơn khởi kiện về việc ly hôn, nuôi con chung của bà Võ Thị B1 đối với ông Nguyễn Hữu P.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Võ Thị B1 được ly hôn ông Nguyễn Hữu P.

2. Về quan hệ con chung: Giao con Nguyễn Thị Ngọc P1, sinh ngày 01 tháng 09 năm 2008 cho bà Võ Thị B1 trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Hữu P không phải cấp dưỡng nuôi con. Về phần con chung tên Nguyễn Thị Ngọc H, sinh ngày 22 tháng 02 năm 2001 đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bên không nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Khi cần thiết vì lợi ích con chung hai bên đều có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí:

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm bà Võ Thị B1 phải chịu là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà B1 đã nộp theo biên

lai thu số 0000645 ngày 08/08/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

4. Báo cho bà Võ Thị B1 biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay. Riêng ông Nguyễn Hữu P vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Toà án niêm yết bản án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND Q. Cẩm Lệ;
- CCTHADS Q.C;
- Dương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Văn Nhó

HỘI THẨM NHÂN DÂN

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND Q. Cẩm Lệ;
- CCTHADS Q. Cẩm Lệ;
- Dương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- *Những người tham gia tổ tụng;*
- *Lưu hồ sơ.*

Đỗ Thị Thu Trang